

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-PT

Ngày: 11/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Ông Lưu Toàn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2021/HSPT ngày 30/3/2021 đối với các bị cáo Hoàng Gia S (tên gọi khác: Hoàng Gia N), Lưu Văn T, Linh Văn T1, Bùi Văn L, Hà Văn D, Nguyễn Văn K do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 124/2020/HSST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Các bị cáo có kháng cáo gồm:

1. Bị cáo Hoàng Gia S (tên gọi khác: **Hoàng Gia N**) sinh năm 1977 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn T2, xã K1, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Gia L1 và bà Lưu Thị Đ; tiền án, tiền sự: không; có vợ là Hà Thị N1, có 04 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2012; nhân thân: Ngày 12/02/2015, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2020 đến ngày 16/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

2. Bị cáo Lưu Văn T, sinh năm 1982 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn N2, xã K1, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn T3 (đã chết) và bà Hoàng Thị T4; có vợ là Lưu Thị H1 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2020 đến ngày 16/8/2020; được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

3. Bị cáo Linh Văn T1 sinh năm 1982 tại huyện H1, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn L2, xã K1, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Linh Bá T5 (đã chết) và bà Lưu Thị K2; có vợ là Hà Thị N3 và

03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2020 đến ngày 16/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

4. Bị cáo Bùi Văn L sinh năm 1978 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn T2, xã K1, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y; có vợ là Hoàng Thị H2 và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

5. Bị cáo Hà Văn D sinh năm 1977 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn T2, xã K1, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn C1 (đã chết) và bà Khúc Thị T6; có vợ là Lưu Thị H3 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 12/02/2015 bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2020 đến ngày 16/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

6. Bị cáo Nguyễn Văn K sinh năm 1978 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn T2, xã K1, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L3 và bà Hoàng Thị T7; có vợ là Đoàn Thị T8 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2020 đến ngày 16/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Trong vụ án còn có các bị cáo Lương Văn C2 (Lương Văn Đ1) và Lê Quý D1 không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/8/2020, Bùi Văn L, Hà Văn D, Nguyễn Văn K, Lê Quý D1, Lưu Văn T, Linh Văn T1, Lương Văn C2 (tên gọi khác: Lương Văn Đ1) đến nhà Hoàng Gia S (tên gọi khác: Hoàng Gia N) chơi. Tại đây, các đối tượng rủ nhau đánh “Liêng” ăn tiền. S lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và cùng với L, D, K, D1, T, T1, C2 ngồi chơi trên chiếc chiếu đã trải sẵn tại phòng bếp nhà S. Các bị cáo quy ước hình thức chơi và mức sát phạt như sau: Mỗi người được chia 03 quân bài, mức đánh thấp nhất (chồng cửa) là 10.000 đồng/ván, mức tổ cao nhất không quá 50.000 đồng/ván, người nào thắng được chia bài. Trong lúc chơi, L, D, K, D1, T, T1, C2 mỗi người tự nguyện đưa cho S 20.000 đồng để S mua nước, thuốc lá phục vụ. Đến 22 giờ cùng ngày Công an huyện Hưng Hà phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.680.000 đồng, thu trên người các đối tượng đánh bạc số tiền 1.670.000 đồng (trong đó: S 390.000 đồng, C2 70.000 đồng, L 510.000 đồng, T1 700.000 đồng); Tổng số tiền thu trên chiếu bạc và trên

người các bị cáo là 7.350.000 đồng. Các bị cáo đều khai số tiền này các bị cáo dùng để đánh bạc; trong đó: T khai nhận có mang theo và sử dụng 1.250.000 đồng; S khai bản thân có 690.000 đồng và 140.000 đồng là tiền các bị cáo khác đưa cho S, tổng là 830.000 đồng; T1 khai nhận có mang theo và sử dụng 800.000 đồng; L khai nhận có mang theo và sử dụng 570.000 đồng; C2 khai nhận có mang theo và sử dụng 570.000 đồng; D khai nhận có mang theo và sử dụng 420.000 đồng, K khai nhận có mang theo và sử dụng 250.000 đồng, D1 khai nhận có mang theo và sử dụng 200.000 đồng. Ngoài ra, Công an còn quản lý 01 chiếc cối, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2020/HSST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tuyên bố các bị cáo Hoàng Gia S (tên gọi khác: Hoàng Gia N), Lưu Văn T, Linh Văn T1, Lương Văn C2 (tên gọi khác: Lương Văn Đ1), Bùi Văn L, Hà Văn D, Nguyễn Văn K, Lê Quý D1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Hoàng Gia S (tên gọi khác: Hoàng Gia N) 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/8/2020 đến ngày 16/8/2020.

- Lưu Văn T 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/8/2020 đến ngày 16/8/2020.

- Linh Văn T1 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/8/2020 đến ngày 16/8/2020.

- Bùi Văn L 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Hà Văn D 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/8/2020 đến ngày 16/8/2020.

- Nguyễn Văn K 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/8/2020 đến ngày 16/8/2020.

- Bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Lương Văn C2 (tên gọi khác: Lương Văn Đ1) 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/12/2020); xử phạt Lê Quý D1 25.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày, các bị cáo Hoàng Gia S (tên gọi khác: Hoàng Gia N), Lưu Văn T, Linh Văn T1, Bùi Văn L, Nguyễn Văn K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, bị cáo Hà Văn D có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hoàng Gia S (tên gọi khác: Hoàng Gia N), Lưu Văn T, Linh Văn T1, Bùi Văn L, Nguyễn Văn K sửa đổi, bổ sung nội dung kháng cáo, xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo, bị cáo Hà Văn D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Gia S (Hoàng Gia N), Lưu Văn T, Linh Văn T1, Bùi Văn L, Hà Văn D, Nguyễn Văn K; giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lưu Văn T, Linh Văn T1, Bùi Văn L, Hà Văn D, Nguyễn Văn K đều khai: Tối ngày 13/8/2020, sau khi ăn tối xong, các bị cáo đi chơi rồi vào nhà Hoàng Gia S (tên gọi khác: Hoàng Gia N) uống nước, một số người đến nộp tiền phường cho vợ bị cáo S. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, vợ con S đã đi ra ngoài, thì mấy người trong nhóm rủ nhau đánh liêng ăn tiền, không rõ ai là người nói trước nhưng cả nhóm đều đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Hưng Hà bắt quả tang 8 bị cáo gồm T, T1, S, L, D, K, C2, D1 đang đánh bạc tại bếp nhà bị cáo S và thu giữ tiền đánh bạc 7.350.000 đồng và tang vật như cáo trạng đã nêu.

Bị cáo Hoàng Gia S khai: Tối ngày 13/8/2020, tại gia đình bị cáo có tổ chức liên hoan hội phường, bị cáo có uống nhiều rượu. Sau đó, có một số người đến nhà bị cáo ngồi chơi, uống nước, mấy người này rủ nhau đánh liêng, bị cáo cũng đồng ý và lấy bộ bài tú lơ khơ của mấy đứa trẻ con vẫn chơi và cùng T, T1, L, D, K, C2, D1 ngồi xuống chiếc chiếu trải sẵn ở bếp mà hàng ngày gia đình dùng để ngồi ăn cơm, bị cáo và 7 bị cáo khác đánh liêng ăn tiền. Bị cáo chơi khoảng gần 1 tiếng đồng hồ thì bị bắt, bị cáo đã giao nộp toàn bộ tiền trong túi, số tiền 140.000 đồng các bị cáo khác tự nguyện đóng góp tiền để bị cáo phục vụ nước và thuốc lá bị cáo cũng đã dùng đánh bạc.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để xác định: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 00 phút đến 22 giờ 00 phút ngày 13/8/2020, tại nhà Hoàng Gia S tại thôn T2, xã K1, huyện H, tỉnh Thái Bình; các bị cáo T, D, T1, C2, L, K, D1, S đã có hành vi đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng”. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 7.350.000 đồng.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố: các bị cáo Hoàng Gia S (Hoàng Gia N), Lưu Văn T, Linh Văn T1, Lương Văn C2 (Lương Văn Đ1), Bùi Văn L, Hà Văn D, Nguyễn Văn K, Lê Quý D1 phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Hoàng Gia S (Hoàng Gia N), Lưu Văn T, Linh Văn T1, Bùi Văn L, Hà Văn D, Nguyễn Văn K:

Trong vụ án này, các bị cáo Hoàng Gia S (Hoàng Gia N), Lưu Văn T, Linh Văn T1, Bùi Văn L, Hà Văn D, Nguyễn Văn K đều là người có vai trò thực hành. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”. Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự; bị cáo S và D tuy đã bị xử phạt hành chính nhưng tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội lần này thì đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính trên 5 năm, như vậy các bị cáo đều được coi là có nhân thân tốt. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú và gia đình, quản lý, giáo dục cũng đủ tính răn đe đối với các bị cáo đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy kháng cáo của các bị cáo Hoàng Gia S (tên gọi khác: Hoàng Gia N), Lưu Văn T, Linh Văn T1, Bùi Văn L, Hà Văn D, Nguyễn Văn K xin được hưởng án treo là có căn cứ, được chấp nhận. Vì vậy, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa án sơ thẩm: giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo hưởng án treo.

[4] Các bị cáo Hoàng Gia S (tên gọi khác: Hoàng Gia N), Lưu Văn T, Linh Văn T1, Bùi Văn L, Hà Văn D, Nguyễn Văn K kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

1. Sửa bản án sơ thẩm số 124/2020/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình về phần hình phạt đối với các bị cáo Hoàng Gia S (tên gọi khác: Hoàng Gia N), Lưu Văn T, Linh Văn T1, Bùi Văn L, Hà Văn D, Nguyễn Văn K:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Gia S (tên gọi khác: Hoàng Gia N) 09 (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 11/5/2021 về tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt bị cáo Lưu Văn T 07 (*bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*một*) năm 02 (*hai*) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 11/5/2021 về tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt bị cáo Linh Văn T1 07 (*bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*một*) năm 02 (*hai*) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 11/5/2021 về tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 07 (*bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*một*) năm 02 (*hai*) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 11/5/2021 về tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt bị cáo Hà Văn D 06 (*sáu*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*một*) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 11/5/2021 về tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 06 (*sáu*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*một*) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 11/5/2021 về tội “*Đánh bạc*”.

Giao bị cáo Hoàng Gia S (tên gọi khác: Hoàng Gia N), Lưu Văn T, Linh Văn T1, Bùi Văn L, Hà Văn D, Nguyễn Văn K cho Ủy ban nhân dân xã K1, huyện H, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đang cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Hoàng Gia S (tên gọi khác: Hoàng Gia N), Lưu Văn T, Linh Văn T1, Bùi Văn L, Hà Văn D, Nguyễn Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 11/5/2021.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Viện kiểm sát, Tòa án huyện Hưng Hà.
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN - CHỦ TOA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thi Thanh Bình Lưu Toàn Nghĩa

Nguyễn Thị Lan Anh